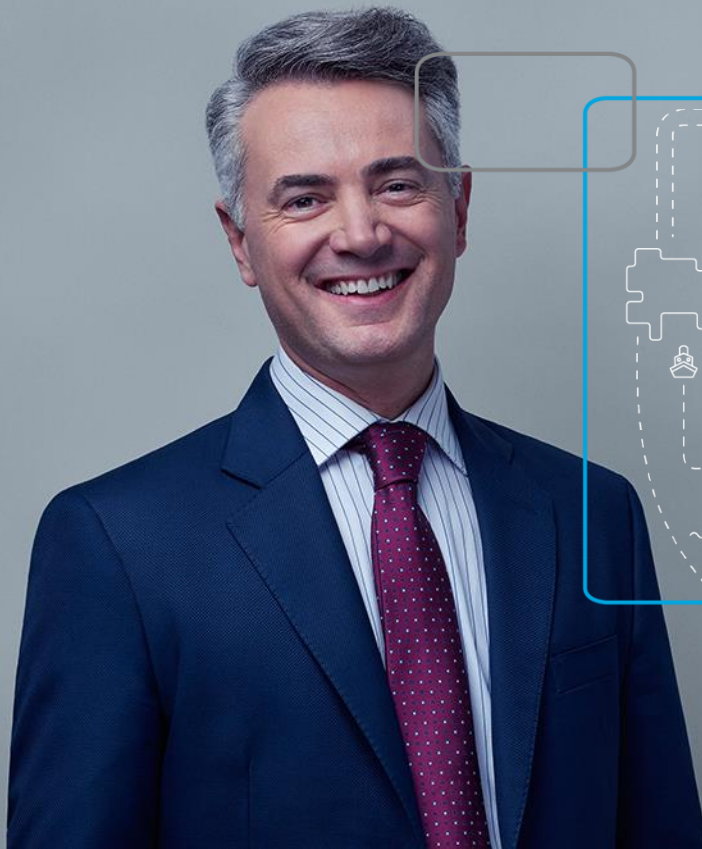




MỘT SỐ HƯỚNG DẪN GẦN ĐÂY VỀ CHÍNH SÁCH THUẾ

Trong bản tin này, RSM gửi đến Quý Khách hàng một số hướng dẫn gần đây của Cơ quan thuế về (1) Áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng cho dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan; (2) Xác định chi phí lãi vay khi tính thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp; (3) Chính sách thuế đối với tiền bồi thường và tiền hoa hồng từ việc thu chi hộ; (4) Khoản chi tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân cho lao động nước ngoài; và (5) Quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho người lao động.



Hướng dẫn áp dụng mức thuế suất thuế Giá trị gia tăng cho dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan

Theo Thông tư 219/2013/TT-BTC hướng dẫn thi hành Luật thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”), các dịch vụ tiêu dùng ngoài Việt Nam hoặc tiêu dùng trong khu phi thuế quan thuộc đối tượng áp dụng thuế suất GTGT 0%.

Tuy nhiên, khái niệm “tiêu dùng ngoài Việt Nam” vẫn chưa được định nghĩa rõ trong các Nghị định và Thông tư về thuế GTGT mà thường được hướng dẫn trong các Công văn ban hành bởi Cơ quan thuế trong các tình huống cụ thể.

Liên quan đến một trong các hướng dẫn thực tế này, chúng tôi gửi đến Quý doanh nghiệp Công văn 1992/TCT-CS (“Công văn 1992”) của Tổng Cục Thuế (“TCT”) ban hành ngày 24/05/2018 về điều kiện áp dụng thuế suất GTGT 0% đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan, theo đó, phải thỏa mãn các điều kiện như sau:

- Dịch vụ được tiêu dùng trong khu phi thuế quan;
- Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phải lưu trữ đầy đủ các hồ sơ/ chứng từ sau:
 - Hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan;
 - Chứng từ thanh toán tiền dịch vụ qua ngân hàng; và
 - Các chứng từ có liên quan khác.

Trong tình huống cụ thể tại Công văn 1992, trường hợp doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bao gồm: quan hệ với các phương tiện truyền thông; và theo dõi, báo cáo về các phương tiện truyền thông nhằm mục đích quản lý việc quảng bá hình ảnh, các sự kiện và kiểm soát thông tin cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan tại các phương tiện truyền thông ở Việt Nam thì dịch vụ này được xem là cung cấp và tiêu dùng tại Việt Nam (ngoài khu phi thuế quan). Do đó, thuộc đối tượng áp dụng thuế suất GTGT 10%.

Hướng dẫn xác định chi phí lãi vay được trừ khi tính thu nhập chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp

Ngày 05/10/2018 vừa qua, TCT ban hành Công văn 3790/TCT-DNL trả lời kiến nghị của các doanh nghiệp liên quan đến việc thực hiện Nghị định số 20/2017/NĐ-CP.

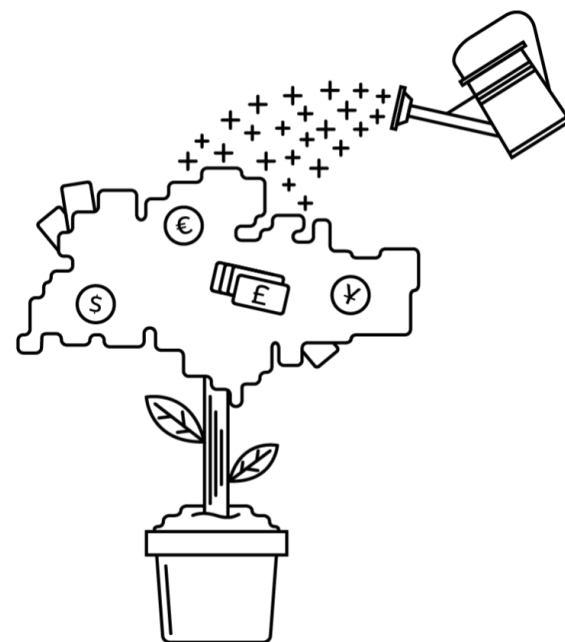
Theo đó, tổng chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ. Tổng mức chi phí lãi vay này được tính trên tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ, **không phân biệt** lãi vay phát sinh với bên liên kết hay bên độc lập.



Hướng dẫn chính sách thuế đối với tiền bồi thường và tiền hoa hồng từ việc chi hộ

Ngày 06/07/2018, Cục thuế Tp. Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn 6600/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế đối với tiền bồi thường hợp đồng và hoa hồng được hưởng từ việc thu chi hộ.

- Theo nội dung Công văn, tổ chức nước ngoài nhận tiền bồi thường hợp đồng (“Bên nhận bồi thường”) từ tổ chức tại Việt Nam (“Bên bồi thường”) theo phán quyết của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam thì Bên nhận bồi thường có nghĩa vụ thuế đối với Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”) như sau:
 - Thuế GTGT = Tiền bồi thường không phải kê khai nộp thuế GTGT; và
 - Thuế TNDN = Doanh thu tính thuế * 2%.
- Trường hợp (1) Bên nhận bồi thường không có tài khoản ngoại tệ tại Kho bạc nhà nước phải uỷ quyền cho Bên thứ ba theo yêu cầu của Cục thi hành án dân sự để nhận thay tiền bồi thường đã chi trả cho Cơ quan này và (2) Khoản tiền bồi thường này chưa được khấu trừ thuế NTNN thì Bên thứ ba có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế NTNN thay cho Bên nhận bồi thường.
- Bên cạnh đó, Bên thứ ba được nhận hoa hồng từ việc thu chi hộ theo thỏa thuận với Bên nhận bồi thường thì Bên thứ ba có trách nhiệm:
 - Lập hóa đơn GTGT; và
 - Kê khai, nộp thuế GTGT và thuế TNDN.





Hướng dẫn khoản chi tính vào thu nhập chịu thuế Thu nhập cá nhân cho lao động nước ngoài

Ngày 20/09/2018, TCT ban hành Công văn 3545/TCT-TNCN hướng dẫn việc xác định các khoản chi tính vào thu nhập chịu thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”) cho lao động nước ngoài như sau:

- Chi phí làm giấy phép lao động do doanh nghiệp chi trả là trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (không phải là lợi ích của người lao động) không thuộc thu nhập chịu thuế TNCN của lao động nước ngoài nhưng được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN; và
- Chi phí mà doanh nghiệp trả thay cho lao động nước ngoài không phải là trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định có liên quan thuộc thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.

Hướng dẫn quyết toán thuế Thu nhập cá nhân cho người lao động

Ngày 28/09/2018, TCT đã ban hành Công văn 3681/TCT-TNCN hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện quyết toán thuế TNCN cho người lao động (“NLD”).

- Theo đó, doanh nghiệp thực hiện quyết toán thuế TNCN khi NLD thỏa mãn đồng thời các yêu cầu sau:
 - Kí Hợp đồng lao động với doanh nghiệp trong khoảng thời gian từ 03 tháng trở lên;
 - Đang làm việc tại doanh nghiệp tại thời điểm quyết toán; và
 - Ủy quyền cho doanh nghiệp quyết toán thuế.
- Doanh nghiệp không có nghĩa vụ quyết toán thuế TNCN cho 02 trường hợp:
 - NLD có Hợp đồng lao động dưới 01 tháng; và
 - NLD có Hợp đồng lao động dài hạn nhưng nghỉ việc trước thời điểm quyết toán
- Đối với các cá nhân có thu nhập bình quân tháng dưới mức 9 triệu, nếu trong năm đã thực hiện khấu trừ thuế TNCN, doanh nghiệp phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân đối với số thuế TNCN đã khấu trừ. Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế, Công ty không cấp chứng từ khấu trừ.



LIÊN HỆ

Văn phòng tại TP. Hồ Chí Minh

Lê Khánh Lâm

Phó Tổng Giám Đốc

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

ĐT: +84 28 3827 5026 (ext: 227)

E: lam.le@rsm.com.vn

Lầu 5, Sai Gon 3 Building

140 Nguyễn Văn Thủ

Phường Da Kao, Quận 1

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 28 3827 5026

F: +84 28 3827 5027

E: contact_hcm@rsm.com.vn

Văn phòng tại Hà Nội

Nguyễn Thành Lâm

Phó Tổng Giám Đốc

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

ĐT: +84 24 3795 5353

E: lam.nguyen@rsm.com.vn

Lầu 7, Lotus Building

2 Duy Tân

Quận Cầu Giấy

Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 3795 5353

F: +84 24 3795 5252

E: contact_hn@rsm.com.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng

Trần Dương Nghĩa

Phó Tổng Giám Đốc

Dịch vụ Thuế và Tư vấn

ĐT: +84 23 6363 3334

E: nghia.tran@rsm.com.vn

Lầu 3

142 Xô Viết Nghệ Tĩnh

Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu

Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: +84 23 6363 3334

F: +84 23 6363 3335

E: contact_dn@rsm.com.vn

www.rsm.global/vietnam



facebook.com/RSMVietnam

Bản tin này chỉ nhằm mục đích thông tin về những quy định pháp luật mới ban hành, không dùng để tư vấn hay áp dụng cho những trường hợp cụ thể. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người đọc hiện tại hay trong tương lai. RSM Việt Nam cũng như các thành viên trong hệ thống RSM sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với bất kỳ thiệt hại nào do kết quả của người đọc dựa vào bản tin này. Độc giả nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể.

RSM là tên giao dịch được sử dụng bởi các thành viên của mạng lưới RSM. Mỗi thành viên của mạng lưới RSM là một công ty kiểm toán và tư vấn độc lập với các quyền riêng. Mạng lưới RSM không phải là một pháp nhân tại bất kỳ quyền tài phán nào. Mạng lưới RSM được quản lý bởi Công ty TNHH Quốc tế RSM, Công ty được đăng ký thành lập tại Anh và Wales với văn phòng đăng ký đặt tại số 50 Cannon Street, London EC4N 6JJ. Nhân hiệu và thương hiệu RSM và các quyền sở hữu trí tuệ khác được sử dụng bởi các thành viên thuộc mạng lưới đều thuộc quyền sở hữu của Hiệp hội Quốc tế RSM.

© Hiệp hội Quốc tế RSM, 2018. Tất cả các quyền được bảo hộ.

